

Bản án số: 60/2020/HS-ST

Ngày: 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2020 về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1999 tại An Giang; thường trú: Ấp B, xã Th, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Phạm Thị D; chưa có vợ, con;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 18/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 174/2019/QĐ - TA với thời hạn 14 tháng.

Bị cáo đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Bà Lang Thị H, sinh năm 1997; thường trú: Thôn X, xã Xuân Ch, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố M, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lý Văn D, sinh năm 1997; thường trú: Khóm 1, thị trấn T, huyện Ng, tỉnh Đồng Tháp; hiện đang chấp hành án tại Trại giam Bến Lớn – Công an tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1981; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và Lý Văn S có mối quan hệ là bạn với nhau. Khoảng 13 giờ 00 ngày 29/5/2019, T đi bộ đến phòng trọ của S để chơi. Khi đến nơi, S lấy ma túy của S và cùng T sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong, T đi chơi game tại quán net (không rõ tên) ở gần phòng trọ S. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, T ngưng chơi game và đi về lại phòng trọ của S. Lúc này, S bảo T đi công việc với S, T đồng ý. S điều khiển xe mô tô biển số 51K3 - 3026 chở T đi theo hướng về vòng xoay An Phú, thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An. Trên đường đi S bảo T đi tìm tài sản, không người trông coi để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe chở T đi đến địa bàn thuộc phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên. Khi đi qua quán cà phê 361 thuộc tổ 6, khu phố Tân Mỹ, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên thì dừng lại phía trước 01 khu nhà trọ (không rõ tên) và bảo T là “Mày đứng ở đây đi, khi nào tao chạy ra thì đập máy chạy”, T đồng ý. S đi bộ và nhà trọ, khi đi qua phòng trọ số 2B do bà Lang Thị H thuê ở không khóa cửa phòng. S quan sát thấy trên tấm chiếu có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, còn bà H đang rửa chén, S đi vào cầm điện thoại OPPO A3S bỏ vào đai quần trước bụng và đi ra khỏi phòng trọ tẩu thoát. Lúc này, bà H thấy có bóng người nên quay mặt lại, thì thấy S đang bước ra khỏi phòng, bà H phát hiện điện thoại OPPO A3S để trên chiếu đã bị mất nên đuổi theo S và tri hô. Nghe tiếng tri hô, ông Đỗ Văn S cùng người dân xung quanh bắt giữ S và T giao cho Công an phường Thái Hòa xử lý.

Công an phường Thái Hòa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 189/KLTS – TTHS ngày 28/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S đã qua sử dụng trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 4.240.000 đồng.

Cáo trạng số 40/CT-VKS.TU ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.
- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:
 - + Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 51K3 - 3026.
 - + Trả cho bị cáo Trần Văn T 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/5/2019, tại phòng trọ của bà Lang Thị H thuộc tổ 6, khu phố Tân Mỹ, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, bị cáo Trần Văn T và Lý Văn S đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S trị giá 4.240.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) của bà Lang Thị H.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là xe mô tô biển số 51K3 – 3026. Ông Lý Văn D khai xe mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân), không có giấy chứng nhận đăng ký xe, không làm thủ tục mua bán xe. Qua tra cứu thông tin không xác định được chủ sở hữu, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Như vậy, không có chứng cứ gì chứng minh xe này là của ông Lý Văn D. Bị cáo Trần Văn T và

Lý Văn S sử dụng làm phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với bị can Lý Văn S đã bỏ trốn khỏi địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ban hành Quyết định truy nã, khi nào bắt được thì sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 299, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các Điều 38, 46, 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Wave màu đen, biển số 51K3 – 3026, số máy 033270, số khung 033270; xe không kính chiếu hậu, không bửng, không paga, không ốp phuộc trước.

- Trả cho bị cáo Trần Văn T 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp